

VỤ PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT
NGUYỄN TẤT VIỆN (Chủ biên)

HƯỚNG DẪN NGHIỆP VỤ
PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC
PHÁP LUẬT



NHÀ XUẤT BẢN TƯ PHÁP

LỜI GIỚI THIỆU

Để đáp ứng yêu cầu của các cơ quan, cán bộ đang trực tiếp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật trong tình hình mới, góp phần thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp phối hợp với Nhà xuất bản Tư pháp xuất bản cuốn sách **“Hướng dẫn nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật”**.

Cuốn sách giới thiệu một số hình thức, phương pháp, kỹ năng chủ yếu thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên cơ sở tổng kết thực tiễn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở các bộ, ngành, địa phương và sự phân tích, chọn lọc, đúc rút các kinh nghiệm, mô hình, cách thức phổ biến, giáo dục pháp luật đã và đang thực hiện có hiệu quả.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách và rất mong nhận được ý kiến đóng góp của bạn đọc.

Tháng 10 năm 2006

NHÀ XUẤT BẢN TƯ PHÁP

Phần thứ nhất

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG

THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

Sự hình thành, củng cố và phát triển của ý thức pháp luật xã hội chủ nghĩa là một quá trình phụ thuộc vào các yếu tố khác nhau như kinh tế, chính trị, tư tưởng, văn hoá, giáo dục... Vì vậy, cần phải thực hiện nhiều hình thức và biện pháp để tạo các khả năng và điều kiện cho việc hình thành và phát triển toàn diện ý thức pháp luật xã hội chủ nghĩa, đáp ứng yêu cầu của công cuộc đổi mới và xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Để pháp luật đi vào cuộc sống, phát huy hiệu lực thực tế, thông qua đó nâng cao ý thức pháp luật của công dân thì bên cạnh các yêu cầu về chất lượng và tính khả thi của các văn bản quy phạm pháp luật, việc phổ biến, tuyên truyền pháp luật có vai trò rất quan trọng. Bởi vì *phổ biến, giáo dục pháp luật là hoạt động tác động vào ý thức, nâng cao hiểu biết pháp luật của con người* với nhiều hình thức, biện pháp khác nhau. Trước hết, hoạt động này tạo ra sự quan tâm của con người đối với pháp luật. Từ chỗ không để ý đến pháp luật, khi được phổ biến, giáo dục pháp luật, mỗi công dân sẽ dành sự quan tâm của mình đối với pháp luật. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giúp cho mọi thành viên trong xã hội nhận thức được những giá trị đích thực của pháp luật, tôn trọng và chấp hành pháp luật; biết sử dụng phương tiện pháp luật trong cuộc sống, tự bảo vệ được mình và điều quan trọng hơn là tạo được niềm tin vào pháp luật.

1. Chủ tịch Hồ Chí Minh và công tác tuyên truyền pháp luật

Xuất phát từ vị trí và tầm quan trọng của phổ biến, giáo dục

pháp luật nên hơn 60 năm qua, Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm đến công tác này. Các văn kiện, nghị quyết, chỉ thị của Đảng và các văn bản pháp luật của Nhà nước nhiều năm qua đã thể hiện rõ điều đó. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng từng rất quan tâm đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Ngay sau khi Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hoà ra đời, Hồ Chủ tịch đã quan tâm đặc biệt đến giáo dục ý thức tiến bộ cho nhân dân. Người chỉ rõ: *"Chế độ thực dân đã đầu độc dân ta bằng rượu và thuốc phiện. Nó đã dùng mọi thủ đoạn nhằm hủ hoá dân tộc chúng ta bằng những thói xấu, lười biếng, gian xảo, tham ô và những thói xấu khác. Chúng ta có nhiệm vụ cấp bách là phải giáo dục lại nhân dân chúng ta. Chúng ta phải làm cho dân tộc chúng ta trở nên một dân tộc dũng cảm, yêu nước, yêu lao động, một dân tộc xứng đáng với nước Việt Nam độc lập. Tôi đề nghị mở một chiến dịch giáo dục lại tinh thần nhân dân bằng cách thực hiện: Cần, kiệm, liêm, chính"*⁽¹⁾. Như vậy, cái "khó" mà V.I.Lênin từng nêu ra trong việc giữ chính quyền không chỉ ở chỗ phải đánh bại kẻ thù giai cấp đang âm mưu phá hoại chế độ mới, mà còn là ở chỗ phải tạo ra nguồn lực to lớn về kinh tế, chính trị, xã hội, pháp luật, ý thức mới của hàng chục triệu con người để đưa xã hội tiến lên nhờ kỷ luật và lao động tự giác của họ. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhìn thấy yếu tố quyết định luận trong tính tất yếu xây dựng kinh tế và sự giác ngộ của nhân dân về văn hoá, pháp lý trong điều kiện phương Đông, nơi mà theo V.I.Lênin, nhiệm vụ đấu tranh chống những tàn tích thời Trung cổ có ý nghĩa rất quan trọng⁽²⁾. Do đó, Người coi việc nâng cao dân trí, trong đó có dân trí pháp luật là một công việc cấp bách của chính quyền mới

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh, *Nhà nước và pháp luật*, Nhà xuất bản Pháp lý, Hà Nội, 1985; trang 129.

⁽²⁾ V.I.Lênin *toàn tập*, tập 39, Nhà xuất bản Tiến bộ, Matxcơva, 1977, trang 378.

để giữ vững được nền độc lập, góp phần làm cho nước mạnh, dân giàu. Người kêu gọi *"mọi người Việt Nam phải hiểu biết quyền lợi của mình, bổn phận của mình, phải có kiến thức mới để có thể tham gia vào công việc xây dựng nước nhà"*⁽¹⁾. Như vậy, Hồ Chí Minh coi nhiệm vụ nâng cao văn hoá, việc giáo dục con người là việc hệ trọng. Việc tìm đến pháp luật, hiểu biết pháp luật vừa là quyền, vừa là trách nhiệm của công dân. Còn Nhà nước có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho công dân. Công dân có hiểu biết pháp luật thì mới tự bảo vệ được quyền lợi hợp pháp của mình, mới có thể đóng góp vào công cuộc xây dựng đất nước. Khi nói về chế độ bầu cử mới và khuyến khích việc học tập để thực hiện tốt quyền bầu cử - một trong những quyền hiến định cơ bản của công dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã coi đó là một thứ vũ khí đánh địch. *"Về mặt quân sự, các chiến sỹ dùng súng đạn mà chống quân thù, về mặt chính trị thì nhân dân ta dùng lá phiếu mà chống với quân địch. Một lá phiếu có sức lực một viên đạn"*⁽²⁾. Sức mạnh của nền pháp luật dân chủ và ý thức pháp luật mới chính là ở đó.

Chủ tịch Hồ Chí Minh coi chấp hành pháp luật là nghĩa vụ cao cả của công dân và đòi hỏi công dân phải cùng nhau ra sức giữ gìn trật tự, tuyệt đối tuân theo mệnh lệnh của Chính phủ. Người coi vũ lực của cuộc cách mạng về bình đẳng chính là sự tiến bộ về chính trị, kinh tế, văn hoá, pháp luật. Việc giáo dục pháp luật vì vậy rất khó khăn, nặng nề nhưng nhất định thành công vì *"phải cách mạng từng người, từng gia đình, đến toàn dân"*. Từ đó mà tạo ra sức mạnh của hàng triệu con người trong xây dựng và bảo vệ chế độ mới.

Về phương châm và cách thức tuyên truyền của Hồ Chí Minh, có thể nêu ra một số điểm sau đây:

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, trang 132 - 133.

⁽²⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, trang 143.

Giáo dục nói chung, giáo dục pháp luật nói riêng là một việc làm khó khăn, phức tạp, vì vậy cần phải thực hiện kiên trì, sáng tạo, để pháp luật thấm dần vào cuộc sống, để từng bước hình thành và củng cố thói quen tuân theo pháp luật *"mọi người đều hiểu mới vui lòng làm"*. Hồ Chí Minh có quan điểm rất thực tế về tuyên truyền. Người phê phán cách làm tuyên truyền theo lối công chức, bàn giấy, nặng về lý thuyết suông mà nhẹ về giải thích, hướng dẫn cho quần chúng. Người không đồng tình với kiểu thi hành chỉ thị cấp trên một cách máy móc mà không biết cách áp dụng theo hoàn cảnh thực tế của địa phương mình. Người đòi hỏi tuyên truyền phải có chương trình, kế hoạch thiết thực, đầy đủ, có triển khai, có đôn đốc, có kiểm tra. Người xác định rõ là làm tuyên truyền phải có mục đích rõ ràng, cụ thể, làm cho *dân hiểu, dân nhớ, dân theo và dân làm*, nếu không đạt được mục đích đó là tuyên truyền bị thất bại⁽¹⁾. Cán bộ đi làm tuyên truyền phải hiểu rõ nội dung tuyên truyền; cách thức tuyên truyền phải đơn giản, dễ hiểu, tránh dài dòng. Người cũng chia sẻ với những cán bộ làm tuyên truyền về sự chịu đựng gian khổ, khó khăn. Từ sự chịu đựng gian khổ ấy mới hiểu dân, giúp dân. Người nhấn mạnh về cách thức và phương pháp tuyên truyền thiết thực, cán bộ phải xác định rõ tuyên truyền cái gì, tuyên truyền cho ai, để làm gì và cách làm thế nào để có kết quả *"nói thế nào cho đồng bào hiểu được, đồng bào làm được"*. Người coi tuyên truyền pháp luật là *một công việc kiên trì, lâu dài*. Khi nói chuyện với Hội nghị cán bộ thảo luận dự thảo Luật Hôn nhân và Gia đình ngày 10/10/1959, Bác đã nói *"Công bố đạo luật này chưa phải đã là mọi việc đều xong mà còn phải tuyên truyền, giáo dục lâu dài mới thực hiện được tốt"*⁽²⁾.

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh toàn tập, tập 5, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, trang 389.

⁽²⁾ Hồ Chí Minh, Nhà nước và pháp luật, Nhà xuất bản Pháp lý, Hà Nội, 1985, trang 258.

Phần thứ nhất - Thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo tư tưởng Hồ Chí Minh

- Lấy việc chấp hành nghiêm chỉnh làm gương cho những người khác học tập, đó là cách giáo dục pháp luật trực quan, có tác dụng thiết thực. Theo Hồ Chí Minh, mỗi công dân phải là một tấm gương về chấp hành pháp luật, phải là người tuyên truyền chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Giáo dục pháp luật bằng việc nêu gương chính là thể hiện sự kết hợp giữa giáo dục pháp luật và giáo dục đạo đức trong chế độ mới.

- Hồ Chí Minh quan tâm đến vấn đề trách nhiệm chung của xã hội trong giáo dục, tuyên truyền, nhất là đối với thế hệ trẻ. Nhà trường, gia đình và xã hội là những môi trường rất quan trọng để con người thể hiện hành vi của mình. Việc giáo dục ý thức đạo đức, ý thức pháp luật phải dựa vào các môi trường đó. Giữa ba yếu tố này có sự đồng bộ sẽ tạo ra một cơ chế vững chắc giáo dục pháp luật cho thế hệ trẻ ngay từ khi các em bắt đầu bước vào tuổi đi học cho đến khi tốt nghiệp ra trường và đảm nhiệm một công việc trong xã hội.

- Hồ Chí Minh đòi hỏi rất nhiều ở cán bộ, công chức về chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật. Bởi lẽ là công dân, cán bộ, công chức phải thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình, phải chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật. Còn với tư cách là cán bộ, công chức, họ phải hiểu biết pháp luật để thi hành công vụ, để hướng dẫn cho nhân dân biết pháp luật và chấp hành pháp luật. Khi phát biểu tại Hội nghị tư pháp toàn quốc năm 1948, Bác căn dặn cán bộ tư pháp: "*Các bạn phải nêu cao cái gương phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư cho nhân dân noi theo*"⁽¹⁾. Người coi sự hiểu biết và chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức là một tiêu chuẩn rất quan trọng. Công chức hiểu biết pháp luật, gần gũi với nhân dân thì không thể "*đề đầu dân*" như bọn quan lại thời phong kiến. Trình độ dân trí pháp lý chỉ có thể được nâng lên khi sự hiểu biết pháp luật, ý thức

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, trang 174.

chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức không ngừng được nâng cao. Người luôn luôn đòi hỏi *"cán bộ cần phải chấp hành nghiêm chỉnh chính sách của Chính phủ và pháp luật của Nhà nước"*⁽¹⁾.

2. Các văn kiện của Đảng và Nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật

Những tư tưởng của Bác Hồ về tuyên truyền, giáo dục, trong đó có tuyên truyền, giáo dục pháp luật đã được kế thừa, vận dụng trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, củng cố và tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Sau khi đất nước thống nhất, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội, việc quản lý Nhà nước bằng pháp luật đòi hỏi phải nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân, xây dựng lối sống theo pháp luật, góp phần củng cố Nhà nước xã hội chủ nghĩa. Đối với Đảng ta, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa luôn luôn là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong củng cố chính quyền, củng cố chế độ xã hội chủ nghĩa. Để pháp luật luôn được mọi người tôn trọng và thực hiện đầy đủ, việc giáo dục ý thức chấp hành pháp luật luôn luôn là một trong những nhiệm vụ xuyên suốt mà các nghị quyết của Đảng ta đề cập. Quan điểm của Đảng luôn luôn coi phổ biến, giáo dục pháp luật là một bộ phận của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và đây là công việc phải tiến hành thường xuyên, liên tục, từng bước với nhiều hình thức đa dạng, sáng tạo thì mới có kết quả. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V (1982) đã chỉ rõ *"Các cấp uỷ đảng, các cơ quan nhà nước và các đoàn thể phải thường xuyên phổ biến, giải thích pháp luật trong các tầng lớp nhân dân, đưa việc giáo dục pháp luật vào các trường học, các cấp học, xây dựng ý thức sống có pháp luật và tôn trọng pháp luật"*. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (1986) đã đề ra

⁽¹⁾ Hồ Chí Minh, *Sđd*, trang 240.

**Phần thứ nhất - Thực hiện công tác
phổ biến, giáo dục pháp luật theo tư tưởng Hồ Chí Minh**

đường lối đổi mới toàn diện đất nước và đề ra yêu cầu về giáo dục nâng cao ý thức pháp luật cho cán bộ và nhân dân: *"Coi trọng công tác giáo dục, tuyên truyền, giải thích pháp luật. Đưa việc dạy pháp luật vào hệ thống các trường của Đảng, của Nhà nước (kể cả trường phổ thông, đại học), của các đoàn thể nhân dân. Cán bộ quản lý các cấp từ trung ương đến cơ sở phải có kiến thức về quản lý hành chính và hiểu biết về pháp luật. Cần sử dụng nhiều hình thức và biện pháp để giáo dục, nâng cao ý thức pháp luật và làm tư vấn pháp luật cho nhân dân"*.

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII (1991), lần thứ VIII (1996), lần thứ IX (2001) đều tiếp tục nhấn mạnh ý nghĩa và tầm quan trọng của nhiệm vụ này. Gần đây, trong Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 02 tháng 01 năm 2002 của Bộ Chính trị về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp trong thời gian tới đã chỉ rõ phải đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật với nhiều hình thức, phương pháp sinh động... để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ và nhân dân.

Một trong những chủ trương lớn được Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX đề ra là xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Chủ trương đó của Đảng đã được thể chế hóa trong Hiến pháp năm 1992 (sửa đổi). Việc xây dựng Nhà nước pháp quyền ở Việt Nam đã và đang được nghiên cứu và triển khai thực hiện. Một trong những đặc trưng cơ bản của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là bảo đảm tính tối cao của luật, mọi tổ chức và công dân đều phải tuân thủ pháp luật. *"Nhà nước pháp quyền, nói một cách khái quát là hệ thống các tư tưởng, quan điểm đề cao pháp luật, pháp chế trong tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước và trong đời sống xã hội... Đó là Nhà nước mà tất cả các cơ quan nhà nước, các tổ chức, kể cả các tổ chức đảng đều phải hoạt động tuân theo pháp luật, tuân thủ pháp luật, chịu trách nhiệm trước nhân dân về các hoạt động của mình."*

HƯỚNG DẪN NGHIỆP VỤ PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

Cuốn sách "*Hướng dẫn nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật*" là tài liệu giới thiệu, phân tích một số hình thức, phương pháp, kỹ năng chủ yếu thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trên cơ sở tổng kết thực tiễn công tác này ở các bộ, ngành, địa phương và đúc rút các kinh nghiệm, mô hình, cách thức tuyên truyền pháp luật đã và đang thực hiện có hiệu quả.



Giá: 18.000 đ